

THÔNG BÁO

Kết luận kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2016

Xét Báo cáo số 510/BC-ĐKT ngày 24/10/2016 của Đoàn kiểm tra CCHC (CCHC) của tỉnh, về kết quả kiểm tra công tác CCHC đối với các Sở, ban, ngành: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Công thương, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và UBND các huyện: Lắk, Krông Bông, Krông Ana, Krông Pắc, M'Drắk và các xã, thị trấn trực thuộc; thời điểm kiểm tra từ tháng 01/2015 đến tháng 7/2016 (có Báo cáo đính kèm);

UBND tỉnh ghi nhận một số kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, xã theo kết quả Báo cáo số 510/BC-ĐKT ngày 24/10/2016 của Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh. Tuy nhiên, ngoài những kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện CCHC vẫn còn những tồn tại, hạn chế, vướng mắc, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, xã, thị trấn cần quan tâm khắc phục, đó là:

- Tiến độ CCHC vẫn còn chậm, hiệu quả còn thấp so với mục tiêu, yêu cầu đặt ra. Mức độ chuyên nghiệp, kỹ năng hành chính, tinh thần trách nhiệm, thái độ, ý thức của công chức, viên chức còn hạn chế. Hàng năm, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã có ban hành kế hoạch CCHC, nhưng thực hiện chưa đúng theo hướng dẫn, xây dựng kế hoạch theo phương pháp truyền thống, không theo khung logic nên chưa phản ánh rõ chỉ số kết quả đầu ra ở từng nhiệm vụ, chưa chọn nội dung mang tính đột phá trong công tác CCHC ở từng đơn vị, địa phương. Một số đơn vị hạn chế trong việc tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ CCHC. Đối với cấp huyện thiếu đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong việc triển khai thực hiện CCHC đối với cấp xã; không tổ chức sơ kết, tổng kết theo chuyên đề để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ CCHC, thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn cấp huyện nhằm tham mưu cho UBND cấp huyện đưa ra những giải pháp đẩy mạnh công tác CCHC.

- Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định còn nhiều hạn chế, chưa phát huy được vai trò của hệ thống cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính. Một số đơn vị chậm trễ trong việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính cũng như kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính và kịp thời cập nhật những thủ tục hành chính đã được tỉnh công bố, sửa đổi, bổ sung. Việc niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính vẫn chưa được một số cơ quan, đơn vị thực hiện như: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, UBND huyện M'Drắk và huyện Krông Bông.

- Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông chưa đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh. Cụ thể: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có diện tích phòng làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đảm bảo theo quy định; việc mở sổ theo dõi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả ở một số xã thực hiện chưa đầy đủ; vẫn còn tình trạng trễ hẹn ở lĩnh vực đất đai. Các huyện M'Đrắk, Krông Pắc tuy đã triển khai Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại để phục vụ việc tiếp nhận, xử lý và theo dõi trình trạng xử lý hồ sơ công dân, nhưng UBND các huyện chưa thực sự quan tâm chỉ đạo nên còn nhiều vướng mắc, hiệu quả chưa cao.

- Tình trạng chậm trễ trong việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cho các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc vẫn còn ở nhiều đơn vị được kiểm tra như: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các huyện: Lắk, M'Đrắk, Krông Pắc. Ngoài ra, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông chưa được UBND tỉnh ban hành do còn những vướng mắc và đang xin ý kiến của trung ương, dẫn đến UBND cấp huyện chậm thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cho Phòng Văn hóa – Thông tin.

- Một số cơ quan, đơn vị thiếu quan tâm, triển khai không thường xuyên Quy chế văn hóa công sở, Quy tắc ứng xử, sử dụng hiệu quả thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ. Qua kiểm tra thực tế, nhiều cơ quan, đơn vị có đề án tinh giản biên chế chưa đảm bảo tỷ lệ theo quy định như Sở Công Thương và các huyện: Krông Bông, Krông Pắc, Krông Ana. Tại một số đơn vị số lượng công chức, viên chức được tinh giản trong năm 2015, 2016 không đảm bảo theo đề án đã được phê duyệt như: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, huyện Lắk, huyện M'Đrắk.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng thường xuyên thư điện tử công vụ của tỉnh chưa cao. Phần mềm quản lý văn bản đã được triển khai nhưng sử dụng thiếu đồng bộ nên số lượng văn bản điện tử được trao đổi trong công việc còn rất ít, chưa đáng kể. Hoạt động cung cấp thông tin trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan còn hạn chế, chưa đảm bảo các yêu cầu thông tin tối thiểu; giao diện, bố cục chưa được hợp lý, cần thiết kế lại nhằm đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Chuyên mục thông tin chưa đáp ứng cho công tác biên tập, cung cấp thông tin; các thông tin, mục tin chưa được cập nhật kịp thời, sắp xếp các chuyên mục chưa hợp lý, chưa thuận lợi cho các hoạt động truy cập thông tin.

Để phát huy những ưu điểm, khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên, UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà

nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 13/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 16/01/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về CCHC đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Tiếp tục tuyên truyền CCHC thông qua các hình thức lắp đặt pa nô, áp phích, tờ gấp, băng rôn, phát thanh, truyền hình... UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Văn hoá - Thông tin, Trung tâm Văn hoá, phối hợp triển khai các chương trình tuyên truyền về CCHC của tỉnh, định kỳ tổ chức tuyên truyền CCHC bằng chương trình tổng hợp; phổ biến rộng rãi cho người dân biết và theo dõi chương trình “Dân hỏi – Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời”, lồng ghép nội dung này vào công tác tuyên truyền thông qua đài truyền thanh cơ sở.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, làm tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn đánh giá tác động của thủ tục hành chính, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của tỉnh.

Thường xuyên rà soát, đánh giá, tham mưu công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp với văn bản pháp luật và thực tiễn triển khai. Công khai, minh bạch thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, niêm yết nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 của UBND tỉnh. Tiến hành rà soát và kiện toàn lại hệ thống cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, phát huy hiệu quả vai trò của đội ngũ này trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại từng cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

3. Nghiêm túc thực hiện quy định về việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh. Đảm bảo 100% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị được tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; niêm yết, công khai, minh bạch, khoa học, rõ ràng tất cả thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực; công khai địa chỉ, hộp thư điện tử, số điện thoại chuyên dùng để tiếp nhận xử lý, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và Trang Thông tin điện tử của đơn vị, địa phương; áp dụng các biểu mẫu và cập nhật thường xuyên theo dõi tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

UBND cấp huyện triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại nhằm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định của Trung ương trong cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện kịp thời rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc và trực thuộc. Đẩy mạnh phân cấp quản lý hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý và điều hành; đổi mới phương thức làm việc, đề cao vai trò chủ động, trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính có tính chất liên ngành cho người dân và doanh nghiệp.

5. Thực hiện nghiêm túc việc thanh tra, kiểm tra định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất công tác CCHC đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc, nhằm kịp thời chấn chỉnh những hạn chế thiếu sót, xử lý những vấn đề phát sinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề về công tác CCHC nhằm đánh giá kết quả những mặt đã làm được tiếp tục phát huy, phân tích tìm ra những nguyên nhân hạn chế, tồn tại để có biện pháp tháo gỡ, khắc phục và đề ra chương trình, kế hoạch CCHC phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

6. Quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, nghiêm túc thực hiện Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện tốt đề án tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 4345/KH-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tỉnh; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là các lĩnh vực chuyên môn sâu, kỹ năng nghiệp vụ hành chính.

7. Thực hiện Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin xây

dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020; hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai tại cơ quan, đơn vị. Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh, sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản điều hành.

Chỉ đạo, khắc phục những tồn tại hạn chế về hoạt động thông tin trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; thiết kế lại giao diện, các chuyên mục thông tin, nhằm đảm bảo các hoạt động cung cấp thông tin trên chuyên mục “Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển”, cập nhật kịp thời các văn bản trên chuyên mục “Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý” và “Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công”. Cung cấp đầy đủ thông tin dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 trên chuyên mục “Dịch vụ công trực tuyến”. UBND cấp huyện sớm chỉ đạo phối hợp khắc phục, điều chỉnh phần mềm “Một cửa điện tử”; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ công dân trên hệ thống để đảm bảo cho công tác theo dõi, chỉ đạo điều hành và phục vụ nhân dân tốt hơn.

8. Các Sở Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Nội vụ, Công Thương, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh và UBND các huyện M’Drăk, Krông Bông, Krông Ana, Krông Pắc, Lắk và các xã, thị trấn trực thuộc: khẩn trương đề ra các giải pháp khắc phục các tồn tại được Đoàn kiểm tra nhận xét, đánh giá tại Báo cáo số 510/BC-ĐKT ngày 24/10/2016 và báo cáo kết quả khắc phục các tồn tại về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày 20/01/2017. Giao Sở Nội vụ giám sát việc khắc phục những tồn tại, hạn chế về công tác CCHC đối với các đơn vị được kiểm tra và báo cáo theo quy định.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tiến hành đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn. Đây là công cụ quản lý quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC tại cấp cơ sở, cũng như là một yếu tố đánh giá về tình hình thực hiện CCHC tại UBND cấp huyện.

Nhận được Thông báo này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Đoàn kiểm tra 1765 – Sở Nội vụ;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Tr 80).



Phạm Ngọc Nghị